TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN Ô MÔN** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 61/2023/DS-ST
Ngày: 28/7/2023
V/v: tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN - TP.CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Đặng Nguyễn Khánh Xuân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Minh Khương
2. Bà Trần Thị Hồng Yến

- Thư ký phiên toà: Bà Phan Thị Như Ngọc, thư ký Toà án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Trong ngày 28 tháng 7 năm 2023 tại Toà án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 105/2023/TLST – DS ngày 08 tháng 5 năm 2023 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2023/QĐXXST–DS ngày 12 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần S**

Trụ sở: Nam Kỳ K, phường Võ Thị S, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Đức Thạch D**- Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Dương Tấn Đ**- Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP S- Chi nhánh Cần Thơ (văn bản ủy quyền số 1206/2021/GUQ.CNCT ngày 27/12/2021)

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông **Hồ Thanh L** (văn bản ủy quyền số 1168/2022/UQ-CNCT ngày 12/12/2022)

2. Bị đơn: Ông **Đinh Quốc T,** sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: khu vực H, phường C, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án đại diện nguyên đơn trình bày: Ngày 19/12/2019, ông Đinh Quốc T có ký với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Cần Thơ – PGD Ô Môn hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng – các tài liệu này được

gọi chung là hợp đồng). Căn cứ thu nhập của ông Đinh Quốc T, ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 30.000.000đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông Đinh Quốc T đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 142.490.000đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt đến nay ông Đinh Quốc T đã thanh toán cho ngân hàng số tiền 131.334.000đồng. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông Đinh Quốc T vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông Đinh Quốc T vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 2 và Điều 23 của Bản điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Đến ngày 22/4/2022 ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ số dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 30/11/2022 ông Đinh Quốc Tcòn nợ các khoản sau: nợ gốc: 34.782.236 đồng và lãi quá hạn: 10.038.174 đồng; tổng cộng là 44.820.410đồng. Mặc dù ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, làm việc trực tiếp với ông Đinh Quốc T, yêu cầu ông T có trách nhiệm thanh toán khoản nợ quá hạn, đồng thời ngân hàng cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để ông T trả nợ, tuy nhiên ông vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn, vi phạm các điều khoản đã qui định tại hợp đồng đã ký.

Do đó, nguyên đơn yêu cầu tòa án buộc ông Đinh Quốc T phải trả cho ngân hàng TMCP S tổng số tiền tạm tính đến ngày 30/11/2022 là 44.820.410đồng, trong đó nợ gốc: 34.782.236 đồng và lãi quá hạn: 10.038.174 đồng; và ông T có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh theo lãi suất quy định tại hợp đồng cho đến khi trả dứt nợ.

Về phía bị đơn ông Đinh Quốc T: Tòa án đã T tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông T vẫn vắng mặt, trong quá trình giải quyết vụ án, tòa án không thể cấp, tống đạt văn bản tố tụng cho ông T được nên tiến hành thủ tục niêm yết thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử; giấy T tập đối với bị đơn theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc ông Đinh Quốc T thanh toán cho Ngân hàng TMCP S tổng số tiền tính đến ngày 28/7/2023 là 55.672.490đồng (*Năm mươi lăm T, sáu trăm bảy mươi hai nghìn, bốn trăm chín mươi đồng*), trong đó nợ gốc: 34.782.236đồng và lãi quá hạn: 20.890.254đồng, cùng với khoản lãi phát sinh từ ngày 29/7/2023 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Bị đơn vẫn vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán nợ theo hợp đồng tín dụng nên đây là vụ án tranh chấp hợp đồng dân sự giữa pháp nhân với cá nhân được pháp luật dân sự điều chỉnh và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: căn cứ vào kết quả xác minh của Công an phường C, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xác định: "*Đương sự Đinh Quốc T, sinh ngày 29/12/1991 đăng ký thường trú tại khu vực H, phường C, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ*" nhưng Tòa án không thể tống đạt văn bản tố tụng đối với ông T được; nên Tòa án tiến hành thủ tục niêm yết thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử; giấy T tập đối với bị đơn và xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử căn cứ vào chứng cứ do nguyên đơn cung cấp là giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng số 1397094 ngày 19/12/2019 cho thấy giữa nguyên đơn và bị đơn có ký kết hợp đồng sử dụng thẻ, hạn mức tín dụng là 30.000.000đồng (*ba mươi T đồng*), mục đích vay tiêu dùng cá nhân, lãi suất 31,2%/năm. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt ông Đinh Quốc T đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 142.490.000đồng; ông T đã thanh toán cho ngân hàng 131.334.000đồng. Đến ngày 22/4/2022 ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ số dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên nguyên đơn khởi kiện là có cơ sở.

[4] Về án phí: bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 385; Điều 398; Điều 401 Bộ luật dân sự năm 2015

- Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Đinh Quốc T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần S tổng số tiền tính đến ngày 28/7/2023 là 55.672.490đồng (*Năm mươi lăm T, sáu trăm bảy mươi hai nghìn, bốn trăm chín mươi đồng*), trong đó nợ gốc:

34.782.236đồng và lãi quá hạn: 20.890.254đồng, cùng với khoản lãi phát sinh từ ngày 29/7/2023 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Phương thức thanh toán nợ giữa các bên do cơ quan thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ giải quyết theo thẩm quyền.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn phải nộp 2.783.000đồng (*Hai triệu, bảy trăm tám mươi ba nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.121.000đồng (*Một triệu, một trăm hai mươi mốt nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0003528 ngày 26/4/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đặng Nguyễn Khánh Xuân

* ***Nơi nhận:***

- VKSND Q. Ô Môn
- Thi hành án Q. Ô Môn
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ